

Số: 12/2024/QĐST-DS

Hưng Yên, ngày 21 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 23/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Công ty TNHH M, địa chỉ: thôn G, xã L, huyện T, tỉnh Hưng Yên. Đại diện theo pháp luật: Ông Kyung Yong H - Chủ tịch kiêm Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Trần Minh N, sinh năm 2001 và Bà Lưu Thị H1, sinh năm 1984; đều có địa chỉ tại: số A, ngõ C phố N, phường T, quận H, Hà Nội.

1.2. Bị đơn: **Ông** Nguyễn Văn H2, sinh năm 1994; địa chỉ: số B đường B, phường M, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Đặng Văn T; địa chỉ: số C, ngõ C phố C, phường P, quận L, Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ: Tính đến ngày 13/8/2024, ông Nguyễn Văn H2 còn nợ công ty số tiền là 5.223.422.058 đồng (*năm tỷ, hai trăm hai ba triệu, bốn trăm hai hai nghìn, không trăm năm tám đồng*).

2.2. Về thời gian, phương thức trả nợ: Ông Nguyễn Văn H2 thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty TNHH M theo lộ trình sau đây:

- Ngày 30/9/2024, số tiền 500.000.000 đồng;

- Ngày 30/12/2024, số tiền 500.000.000 đồng;
- Ngày 30/3/2025, số tiền 500.000.000 đồng;
- Ngày 30/6/2025, số tiền 500.000.000 đồng;
- Ngày 30/9/2025, số tiền 500.000.000 đồng;
- Ngày 30/12/2025, số tiền 500.000.000 đồng;
- Ngày 30/3/2026, số tiền 500.000.000 đồng;
- Ngày 30/6/2026, số tiền 500.000.000 đồng;
- Ngày 30/9/2026, số tiền 500.000.000 đồng;
- Ngày 30/12/2026, số tiền 723.422.058 đồng;

Trường hợp ông H2 thực hiện việc trả nợ đúng cam kết như thỏa thuận Công ty TNHH M không yêu cầu ông H2 phải trả lãi trên số nợ gốc.

Nếu ông H2 không trả đúng thỏa thuận, vi phạm nghĩa vụ thanh toán 40 ngày, kể từ ngày đến hạn thanh toán theo lộ trình thanh toán nêu trên, Công ty TNHH M có quyền nộp đơn đề nghị Cơ quan thi hành án yêu cầu ông H2 phải trả toàn bộ khoản tiền sau: khoản tiền gốc còn lại; khoản tiền lãi được miễn là 2.913.575.188 đồng tính từ ngày 01/12/2021 đến ngày 03/6/2024 (trên số nợ gốc 7.023.422.058 đồng) theo mức lãi suất là 10%/năm và khoản tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán trên số gốc còn lại với lãi suất 10%/năm kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ thanh toán đến khi trả hết số tiền gốc trên thực tế theo đúng cam kết trong biên bản thỏa thuận.

2.3. Về án phí: Công ty TNHH M tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí là 56.611.711 đồng (*Năm sáu triệu sáu trăm mười một nghìn bảy trăm mười một đồng*). Đối trừ số tiền 58.228.000 đồng công ty đã nộp theo biên lai thu số 0000391 ngày 10/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên, công ty đã nộp xong án phí; hoàn trả công ty số tiền 1.616.289 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng NV&THA, Tòa án tỉnh HY;
- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HY;
- Chi cục THADS TP. Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thúy Hà